



LIỆU PHÁP NGỪA THAI BẰNG NỘI TIẾT VÀ NGUY CƠ UNG THƯ VÚ

Lina S. Morch, Ph.D, Charlotte W. Skovlund, M.Sc, Philip C. Hannaford, M.D, Lisa Iversen, Ph.D, Shona Fielding, Ph.D, and Ojvind Lidegaard, D.M.Sci.

Biên dịch: Ngô Thanh Hà, Phạm Ngọc Đoàn Trang

ĐẶT VẤN ĐỀ

Có rất ít thông tin về việc các phương pháp ngừa thai bằng nội tiết hiện nay có làm tăng nguy cơ ung thư vú hay không.

PHƯƠNG PHÁP

Chúng tôi đánh giá mối liên quan giữa sử dụng liệu pháp ngừa thai bằng nội tiết và nguy cơ ung thư vú xâm lấn trong một nghiên cứu đoàn hệ tiến cứu gồm tất cả phụ nữ ở Đan Mạch từ 15 đến 49 tuổi chưa bị ung thư hoặc huyết khối tĩnh mạch và không điều trị vô sinh. Cơ sở dữ liệu y tế quốc gia cung cấp những thông tin cập nhật nhất của từng cá nhân về việc sử dụng ngừa thai bằng nội tiết, chẩn đoán ung thư vú, và các yếu tố có thể gây nhiễu.

KẾT QUẢ

Trong số 1,8 triệu phụ nữ được theo dõi trung bình trong 10,9 năm (tổng cộng 19,6 triệu người-năm), 11,517 trường hợp ung thư vú được chẩn đoán.

BACKGROUND

Little is known about whether contemporary hormonal contraception is associated with an increased risk of breast cancer.

METHODS

We assessed associations between the use of hormonal contraception and the risk of invasive breast cancer in a nationwide prospective cohort study involving all women in Denmark between 15 and 49 years of age who had not had cancer or venous thromboembolism and who had not received treatment for infertility. Nationwide registries provided individually updated information about the use of hormonal contraception, breast-cancer diagnoses, and potential confounders.

RESULTS

Among 1.8 million women who were followed on average for 10.9 years (a total of 19.6 million person-years), 11,517 cases of breast cancer occurred.

Contemporary Hormonal Contraception and the Risk of Breast Cancer

The New England Journal of Medicine 2017;377:2228-39.

DOI: 10.1056/NEJMoa1700732



LIỆU PHÁP NGỪA THAI BẰNG NỘI TIẾT VÀ NGUY CƠ UNG THƯ VÚ

So với những phụ nữ chưa bao giờ ngừa thai bằng nội tiết, nguy cơ tương đối của ung thư vú ở những người đã và đang dùng là 1,20 (95% CI, 1,14 đến 1,26). Nguy cơ này tăng từ 1,09 (95% CI, 0,96 đến 1,23) khi thời gian sử dụng dưới 1 năm, lên đến 1,38 (95% CI, 1,26 đến 1,51) khi sử dụng hơn 10 năm ($P = 0,002$). Sau khi ngưng ngừa thai bằng nội tiết, nguy cơ ung thư vú ở những phụ nữ đã sử dụng từ 5 năm trở lên vẫn cao hơn so với những phụ nữ không sử dụng. Nguy cơ ước tính liên quan đến việc đã hay đang sử dụng các loại thuốc ngừa thai kết hợp khác nhau (estrogen-progestin) dao động trong khoảng từ 1.0 đến 1.6. Phụ nữ đã hay đang sử dụng dụng cụ tử cung có chứa progestin cũng có nguy cơ mắc ung thư vú cao hơn những phụ nữ chưa bao giờ ngừa thai bằng nội tiết (nguy cơ tương đối, 1,21, 95% CI, 1,11 đến 1,33). Sự gia tăng tuyệt đối số trường hợp được chẩn đoán ung thư vú trong số những người đã hay đang ngừa thai bằng nội tiết là 13 (95% CI, 10 đến 16) trên 100.000 người-năm, tương đương có thêm 1 phụ nữ bị ung thư vú trong 7690 phụ nữ ngừa thai bằng nội tiết trong 1 năm .

As compared with women who had never used hormonal contraception, the relative risk of breast cancer among all current and recent users of hormonal contraception was 1.20 (95% confidence intervals [CI], 1.14 to 1.26). This risk increased from 1.09 (95% CI, 0.96 to 1.23) with less than 1 year of use to 1.38 (95% CI, 1.26 to 1.51) with more than 10 years of use ($P = 0.002$). After discontinuation of hormonal contraception, the risk of breast cancer was still higher among the women who had used hormonal contraceptives for 5 years or more than among women who had not used hormonal contraceptives. Risk estimates associated with current or recent use of various oral combination (estrogen-progestin) contraceptives varied between 1.0 and 1.6. Women who currently or recently used the progestin-only intrauterine system also had a higher risk of breast cancer than women who had never used hormonal contraceptives (relative risk, 1.21; 95% CI, 1.11 to 1.33). The overall absolute increase in breast cancers diagnosed among current and recent users of any hormonal contraceptive was 13 (95% CI, 10 to 16) per 100,000 person years, or approximately 1 extra breast cancer for every 7690 women using hormonal contraception for 1 year.



KẾT LUẬN

Nguy cơ ung thư vú ở những phụ nữ đã và đang sử dụng biện pháp ngừa thai bằng nội tiết cao hơn so với những phụ nữ chưa từng sử dụng và nguy cơ này tăng lên theo thời gian sử dụng; tuy nhiên, sự gia tăng nguy cơ tuyệt đối là thấp.

CONCLUSIONS

The risk of breast cancer was higher among women who currently or recently used contemporary hormonal contraceptives than among women who had never used hormonal contraceptives, and this risk increased with longer durations of use; however, absolute increases in risk were small.